

**DỰ THẢO**

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022 VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ  
TRỌNG TÂM NĂM 2023 CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*(Tài liệu phục vụ Hội nghị tổng kết năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải)*

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, là năm có ý nghĩa quan trọng khẳng định tiến trình phục hồi bền vững và thích ứng an toàn, linh hoạt, hiệu quả với dịch COVID-19. Trong bối cảnh tình hình thế giới biến động nhanh, khó dự báo và chưa có tiền lệ, xung đột chính trị tại một số khu vực trên thế giới kéo dài và ngày càng phức tạp, lạm phát tăng cao tại nhiều nước, các vấn đề biến đổi khí hậu, dịch bệnh, thiên tai, lũ lụt kéo dài trên diện rộng... Ở trong nước, nền kinh tế được mở cửa trong trạng thái bình thường mới, dịch bệnh COVID-19 cơ bản được kiểm soát, tạo tiền đề quan trọng để phục hồi và phát triển kinh tế xã hội. Tuy nhiên, tình hình thiên tai, lũ lụt, giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, việc tiếp cận vốn của các doanh nghiệp gặp khó khăn... làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung và hoạt động của ngành GTVT nói riêng.

Trước tình hình đó, bám sát các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, Quốc hội, dưới sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, sáng tạo, khoa học, linh hoạt, bài bản, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ của các ban, bộ, ngành Trung ương, các địa phương, sự đồng tình, ủng hộ, chia sẻ của các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và sự quyết tâm, nỗ lực của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Ngành Giao thông vận tải (GTVT) với phương châm **“Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển”** ngành Giao thông vận tải (GTVT) đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để hoàn thành nhiều nhiệm vụ quan trọng, cấp bách lớn nhất từ trước đến nay, cụ thể như sau:

**A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ**

Ngay từ đầu năm với tinh thần quyết tâm, trách nhiệm, đoàn kết, nhất trí cao, Ban cán sự đảng, tập thể Lãnh đạo Bộ, các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành GTVT đã chủ động nắm bắt tình hình, nhận diện chính xác các khó khăn, vướng mắc, tích cực đổi mới tư duy, cách thức tổ chức thực hiện, làm việc không kể ngày đêm, kịp thời có giải pháp xử lý, khơi thông những điểm nghẽn để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo đúng yêu cầu, làm tiền đề hoàn thành Kế hoạch trung hạn của Ngành trong giai đoạn 2021-2025.

Bộ trưởng và các đồng chí Thứ trưởng đã chủ trì trên 600 cuộc họp và rất nhiều đợt kiểm tra hiện trường, làm việc với các bộ, ngành, địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm và các nhiệm vụ trọng tâm khác của Ngành<sup>1</sup>. Công tác chỉ đạo điều hành luôn tuân thủ quy tắc thượng tôn pháp luật, phát huy trí tuệ tập thể, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, tham khảo mô hình mới, cách làm hay để cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình hành động, chỉ đạo linh hoạt, hiệu quả, kịp thời.

Bộ GTVT đã ban hành các Chương trình, Kế hoạch hành động<sup>2</sup> thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022. Ban Cán sự đảng Bộ GTVT đã lãnh đạo, chỉ đạo thông qua việc ban hành 29 Nghị quyết, 24 Kết luận, 01 Chỉ thị; Bộ GTVT đã ban hành 02 Chỉ thị<sup>3</sup>, 31 Công điện, 480 Thông báo kết luận chỉ đạo của Bộ trưởng, các Thứ trưởng và trên 13.000 văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai toàn diện các nhiệm vụ, kế hoạch của Ngành.

## **2. Công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản QPPL; giải quyết các chất vấn của ĐBQH, kiến nghị của cử tri**

Công tác xây dựng văn bản QPPL được tập trung triển khai ngay từ đầu năm nhằm cụ thể hóa chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tạo môi trường lành mạnh hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Bộ trưởng và các đồng chí Thứ trưởng họp định kỳ hàng tháng để kiểm điểm, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế. Trong năm 2022, đã hoàn thành, trình Chính phủ ban hành 8/8 Nghị định (trong đó 03 văn bản thuộc chương trình năm 2021, 05 văn bản thuộc chương trình năm 2022); Bộ trưởng đã ban hành 49 Thông tư theo thẩm quyền, đạt 100% kế hoạch (*chi tiết như phụ lục kèm theo*).

Bên cạnh đó, Bộ GTVT đã thực hiện tổng kết các Luật chuyên ngành theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra. Bộ trưởng Bộ GTVT đã ban hành Quyết định về kế hoạch tổng kết, xây dựng Luật Đường sắt Việt Nam (sửa đổi, bổ sung)<sup>4</sup>, Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi)<sup>5</sup> và đang được các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai. Thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chỉ đạo của Chính phủ<sup>6</sup>, đến nay Bộ GTVT đã hoàn thành trình Chính phủ 02 Nghị định<sup>7</sup>, Bộ trưởng

<sup>1</sup> Trong đó, tập trung xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật; triển khai các quy hoạch chuyên ngành; tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số; triển khai thu phí điện tử không dừng; tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp dự án BOT; tăng cường hiệu quả công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

<sup>2</sup> Quyết định số 123/QĐ-BGTVT ngày 19/01/2022 về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 và Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 19/01/2022 về kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

<sup>3</sup> Chỉ thị số: 01/CT-BGTVT ngày 28/01/2022 về đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2022; số 02/CT-BGTVT ngày 23/5/2022 về nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ và siết chặt kỷ cương, trách nhiệm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông.

<sup>4</sup> Quyết định số 1416/QĐ-BGTVT ngày 28/10/2022

<sup>5</sup> Quyết định số 1490/QĐ-BGTVT ngày 11/11/2022

<sup>6</sup> Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2021.

<sup>7</sup> Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 của Chính phủ về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc<sup>7</sup> và đã báo cáo trình Chính phủ để đưa ra khỏi Chương trình đối với

Bộ GTVT đã ban hành 04 Thông tư<sup>8</sup>, đạt 100% yêu cầu. Với nhiệm vụ thành viên Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản QPPL<sup>9</sup>, Bộ GTVT đã kịp thời tham gia ý kiến đối với nhiều văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản, quy hoạch đô thị<sup>10</sup>, đầu giá tài sản<sup>11</sup>... theo đúng nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

Với tinh thần trách nhiệm, sự nghiêm túc, cầu thị, Bộ GTVT đã tiếp thu ý kiến và giải quyết, trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 3, 4 Quốc hội khóa XV; giải quyết, trả lời 270 kiến nghị do cử tri gửi đến.

### **3. Công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch**

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và các văn kiện của Đại hội, Bộ GTVT đã xây dựng, trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 04 quy hoạch chuyên ngành quốc gia các lĩnh vực đường bộ, đường sắt, hàng hải, đường thủy nội địa, quy hoạch về lĩnh vực hàng không đã được Hội đồng thẩm định quốc gia thông qua, đang hoàn chỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Trên cơ sở các quy hoạch ngành quốc gia được duyệt, Bộ GTVT đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ kế hoạch thực hiện 04 quy hoạch chuyên ngành và được phê duyệt kế hoạch thực hiện quy hoạch chuyên ngành đường bộ, đường thủy nội địa.

Bộ GTVT đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong công tác lập quy hoạch tổng thể quốc gia; phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong lập quy hoạch sử dụng đất quốc gia; tham gia ý kiến và thẩm định kịp thời các nội dung liên quan trong quy hoạch các vùng kinh tế và quy hoạch 63 tỉnh, thành phố.

### **4. Hoạt động vận tải và đảm bảo trật tự, ATGT**

Hiệu quả hoạt động vận tải là mục tiêu, thước đo của phát triển hệ thống hạ tầng, thể chế chính sách về vận tải, có tác động trực tiếp đến đời sống Nhân dân và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Trong năm 2022, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là việc tăng giá mặt hàng xăng, dầu nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt, sáng tạo, linh hoạt, kịp thời, xuyên suốt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và với tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao, bên cạnh công tác chỉ đạo, điều hành, điều phối hoạt động vận tải, bảo đảm việc vận chuyển hàng hóa được thông suốt, phục vụ đầy đủ, an toàn nhu cầu đi lại của Nhân dân, nhất là trong các dịp Lễ, Tết, Bộ GTVT tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, đẩy mạnh ứng

---

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường sắt

<sup>8</sup> 04 Thông tư đã được ban hành là: (1) Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. (2) Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ. (3) Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15/7/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ (4) Thông tư số 24/2022/TT-BGTVT ngày 13/10/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.

<sup>9</sup> Quyết định số 696/QĐ-TCT ngày 22/4/2022

<sup>10</sup> Công văn số 6471/BGTVT-PC ngày 27/6/2022

<sup>11</sup> Công văn số 9166/BGTVT-PC ngày 7/9/2022

dụng công nghệ thông tin để thúc đẩy hoạt động vận tải, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp vận tải. Để nắm bắt kịp thời, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ GTVT định kỳ tổ chức các buổi làm việc trực tuyến với các hiệp hội, doanh nghiệp và triển khai nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là các giải pháp liên quan đến giảm cơ chế thuế, phí<sup>12</sup>. Với nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia, Bộ GTVT tăng cường kiểm tra, đôn đốc và phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương liên quan tập trung thực hiện kế hoạch về công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả trên các tuyến, địa bàn trọng điểm.

Kết quả hoạt động vận tải năm 2022 cho thấy sản lượng các loại hình vận tải đều “phục hồi, phát triển” vượt bậc, chất lượng phương tiện, chất lượng phục vụ, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ được đẩy mạnh, đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của người dân, tiết kiệm chi phí xã hội. Sản lượng vận tải hàng hóa 12 tháng ước đạt 2.009 triệu tấn, tăng 23,7% so với cùng kỳ; luân chuyển hàng hóa 12 tháng ước đạt 441,3 tỷ tấn.km, tăng 29,4% so với cùng kỳ năm 2021<sup>13</sup>. Vận chuyển hành khách 12 tháng ước đạt 3.664 triệu lượt khách, tăng 52,8% so với cùng kỳ năm 2021; luân chuyển hành khách 12 tháng ước đạt 171,8 tỷ HK.km tăng 78,3% so với cùng kỳ<sup>14</sup>.

Công tác bảo đảm TTATGT là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban ATGT Quốc gia quan tâm chỉ đạo thường xuyên, liên tục. Trong năm qua, Bộ GTVT đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật TTATGT; xây dựng, ban hành nhiều văn bản, công điện, kế hoạch<sup>15</sup> để thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp về bảo đảm TTATGT<sup>16</sup>. Đã xử lý 46 điểm đen TNGT đường bộ, trong đó có 08 điểm tiềm ẩn TNGT thực hiện theo kiến nghị của lực lượng Cảnh sát giao thông và chính quyền địa phương; rào thu hẹp tại 1.451/1.890 vị trí (đạt 76,7%) đường ngang đường sắt; tổ

<sup>12</sup> Như: Kiểm soát mức tăng giá nhiên liệu bằng các biện pháp như giảm thuế bảo vệ môi trường; sử dụng quỹ bình ổn xăng dầu để điều tiết giá một cách khoa học, hợp lý, nghiên cứu chính sách hỗ trợ giảm 50% phí và lệ phí của phương tiện thủy ra vào các vùng nước để giao nhận hàng hoá tại khu vực cảng biển và bên thủy nội địa, nghiên cứu, xem xét phương án giảm thuế GTGT cho các dịch vụ vận tải từ 8 xuống 5% và điều tiết giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp vận tải từ 20% xuống 15%... Bên cạnh đó, Bộ cũng đã kịp thời phối hợp với Bộ Công thương trong việc giải cứu 100 container hạt điều xuất khẩu sang Italia; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc giải cứu hàng nông sản bị ùn ứ tại cửa khẩu biên giới đường bộ với Trung Quốc.

<sup>13</sup> Trong đó, vận chuyển hàng hóa 12 tháng các ngành: hàng không (+3%), đường bộ (+22,7%), đường thủy (+26,9%), đường biển (+27,9%), đường sắt (+9%).

<sup>14</sup> Trong đó, vận chuyển hành khách 12 tháng các ngành: hàng không (+224,6%), đường biển (+56,7%), đường sắt (+205,6%), đường bộ (+51,6%), đường thủy (+52,9%).

<sup>15</sup> Ban hành trên 220 văn bản chỉ đạo, trong đó có các văn bản quan trọng như: văn bản số 896/KH-BGTVT ngày 24 tháng 01 năm 2022 về kế hoạch hành động “Năm An toàn giao thông 2022”; số 1316/BGTVT-ATGT ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc triển khai các nhiệm vụ bảo đảm TTATGT sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; số 3466/BGTVT-ATGT ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc tăng cường các giải pháp nhằm bảo đảm TTATGT trong dịp nghỉ Lễ giỗ tổ Hùng Vương và nghỉ Lễ 30/4, 01/5/2022; số 5519/BGTVT-ATGT ngày 02 tháng 6 năm 2022 về việc tăng cường công tác bảo đảm TTATGT trong đợt cao điểm diễn ra Kỳ thi trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2022; số 8554/BGTVT-ATGT ngày 18 tháng 8 năm 2022 triển khai Công điện số 724/CD-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 13112/BGTVT-VT ngày 07/12/2022 đề xuất nội dung chỉ đạo tại Chi thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; đặc biệt Bộ đã chỉ đạo về thực hiện kế hoạch cao điểm kiểm tra, kiểm soát tải trọng xe trong phạm vi toàn quốc của Bộ GTVT tại văn bản số 5473/BGTVT-ATGT ngày 01 tháng 6 năm 2022...

<sup>16</sup> Các nhóm giải pháp bao gồm: xây dựng, hoàn thiện các quy định của pháp luật; nâng cao điều kiện an toàn giao thông đối với kết cấu hạ tầng; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT, xây dựng văn hóa giao thông; nâng cao điều kiện an toàn giao thông đối với phương tiện và người điều khiển phương tiện...

chức cảnh giới ATGT tại 379/602 vị trí giao cắt (62,95%); cấm biển hạn chế phương tiện cơ giới tại các lối đi tự mở tại 187/740 vị trí (25,3%)<sup>17</sup>. Bên cạnh đó, tiếp tục phối hợp với các tổ chức quốc tế đẩy mạnh tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, phong phú nhằm nâng cao nhận thức, ý thức người tham gia giao thông<sup>18</sup>; đồng thời, siết chặt công tác đào tạo, cấp giấy phép lái xe, cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên và người lái<sup>19</sup>.

Trên cả nước tai nạn giao thông (TNGT) năm 2022 xảy ra 11.457 vụ, làm chết 6.397 người, bị thương 7.804 người. **So với năm 2019, số vụ TNGT giảm 6.216 vụ (-35,2%), giảm 1.246 người chết (-16,3%), giảm 5.841 người bị thương (-42,81%).** So với năm 2021, giảm 38 vụ (-0,33%), tăng 598 người chết (10,31%), giảm 214 người bị thương (-2,67%).

## 5. Công tác đầu tư xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng giao thông

### 5.1. Công tác chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025

Trong giai đoạn 2021 - 2025, Quốc hội, Chính phủ tiếp tục ưu tiên bố trí nguồn lực lớn để phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, trong đó ưu tiên các dự án quan trọng có tính chất động lực phục vụ phát triển kinh tế xã hội, với mục tiêu đến năm 2025 cả nước ta sẽ có khoảng 3.000 km đường bộ cao tốc và cơ bản hoàn thành tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông từ Lạng Sơn đến Cà Mau, hoàn thành giai đoạn 1 Cảng hàng không Quốc tế Long Thành, chuẩn bị đầu tư đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam và triển khai một số dự án nâng cấp, đầu tư mới các cảng hàng không, cảng biển, luồng hàng hải - đường thủy nội địa quan trọng khác.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo Bộ GTVT và các bộ, ngành, địa phương tích cực chuẩn bị, hoàn thiện thủ tục đầu tư để kịp thời báo cáo Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư các dự án đường bộ cao tốc, trong đó ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông các vùng động lực<sup>20</sup>, vùng đồng bằng sông Cửu Long, Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các vùng khó khăn. Với tinh thần khẩn trương, trách nhiệm, ngay từ đầu năm 2022, Bộ GTVT đã tập trung nguồn lực, chỉ đạo các cơ quan tham mưu làm việc không kể ngày đêm, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương để lần đầu tiên trong một năm đã trình và được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư 06 dự án quan trọng quốc gia<sup>21</sup>. Bên cạnh đó, Bộ đã kịp thời trình, phê duyệt chủ trương đầu tư 54 dự án nhóm A, B, C.

<sup>17</sup> Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Sở GTVT các địa phương đã sửa chữa, bổ sung lắp đặt biển báo hiệu đường bộ tại các đường ngang: 1336/1438 biển W210; 1602/1776 biển W211; 524/1562 biển W243 a,b,c. Xây dựng gò, gờ giảm tốc tại các điểm giao cắt ĐB-ĐS: 746/1543 vị trí.

<sup>18</sup> phối hợp với Quỹ phòng chống thương vong Châu Á (AIP) xây dựng, hoàn thiện cuốn tài liệu “Sổ tay an toàn giao thông khu vực trường học” gửi Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm tài liệu tham khảo cho các tổ chức, cá nhân có liên quan khi thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông khu vực trường học trên địa bàn của địa phương.

<sup>19</sup> Lĩnh vực đường bộ: Tính đến 12/2022 ngành GTVT đã cấp tổng số 42617 GPLX Quốc tế, 63.837.526 GPLX quốc gia, trong đó có 51.308.875 GPLX mô tô và 12.528.651 GPLX ô tô. Trong tổng số GPLX ô tô, GPLX kinh doanh vận tải (từ hạng B2 trở lên) chiếm trên 90%. Lĩnh vực hàng không dân dụng có 02 máy bay đăng ký mới quốc tịch Việt Nam, tổ chức sát hạch cấp, gia hạn giấy phép và năng định cho 1.602 người lái, nhân viên thuộc lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay; lĩnh vực đường sắt năm 2022 đã thực hiện cấp, cấp lại, thu hồi xóa 89 giấy chứng nhận đăng ký phương tiện và cấp mới cấp lại 119 giấy phép lái tàu; lĩnh vực đường thủy nội địa đăng ký tổng số phương tiện đã đăng ký 257.958 phương tiện; trong đó năm 2022 đăng ký được: 2.218 phương tiện; Tổng số GCNKNCM, CCCM được cấp là: 473,026 chiếc, trong đó năm 2022, cấp được 18.692 GCNKNCM, CCCM.

<sup>20</sup> Thủ đô Hà Nội, Đông Nam bộ

<sup>21</sup> Cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; Cao tốc Khánh Hòa Buôn Ma Thuột; Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh; Vành đai 4 vùng thủ đô Hà Nội.

## 5.2. Công tác quản lý chất lượng, tiến độ các dự án

Công tác bảo đảm chất lượng, tiến độ được Bộ GTVT xác định là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng hàng đầu trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông. Bộ GTVT đã ban hành 02 Chỉ thị<sup>22</sup> và nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quản lý chất lượng, tiến độ thực hiện Dự án<sup>23</sup>. Lãnh đạo Bộ GTVT và các cơ quan tham mưu thường xuyên kiểm tra, đôn đốc trực tiếp tại công trường, nghiêm khắc phê bình, kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu các Chủ đầu tư/Ban QLDA và các đơn vị Tư vấn, nhà thầu thi công<sup>24</sup>; yêu cầu các đơn vị bố trí lãnh đạo, tăng cường cán bộ có năng lực, kinh nghiệm thường xuyên có mặt tại hiện trường để chỉ đạo, điều hành, tháo gỡ ngay các vướng mắc; yêu cầu các Chủ đầu tư/Ban QLDA và nhà thầu tuyệt đối “không vì tiến độ mà đánh đổi chất lượng”; chỉ đạo các đơn vị kiểm soát tiến độ theo ngày/tuần/tháng; kiên quyết cắt chuyển khối lượng, xử lý nghiêm các nhà thầu vi phạm theo quy định của hợp đồng; tổ chức phát động phong trào thi đua “120 ngày đêm thông xe kỹ thuật vào cuối năm 2022” đối với 04 dự án<sup>25</sup> thành phần cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020.

Để tháo gỡ khó khăn đối với các Dự án quan trọng quốc gia, bên cạnh việc chỉ đạo quyết liệt và phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương trong xử lý, tháo gỡ các vấn đề thuộc thẩm quyền, Bộ GTVT đã tập trung rà soát, kịp thời tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, xử lý nhiều vấn đề quan trọng, phức tạp. Trong đó, đã tham mưu thành lập Ban chỉ đạo nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành GTVT<sup>26</sup>; tham mưu ban hành 02 Nghị quyết<sup>27</sup> của Chính phủ về việc áp dụng cơ chế đặc thù bảo đảm nguồn vật liệu thi công; tham mưu Chính phủ chỉ đạo công bố kịp thời giá và chỉ số giá các loại vật liệu xây dựng hằng tháng, xử lý nghiêm hành vi đầu cơ, nâng giá, ép giá vật liệu xây dựng<sup>28</sup>, hướng dẫn việc điều chỉnh giá hợp đồng do ảnh hưởng của biến động giá<sup>29</sup>...

Năm 2022, Bộ GTVT đã khởi công 18 dự án<sup>30</sup>, hoàn thành đưa vào khai thác 22 dự án<sup>31</sup>; trong đó, tiến độ các dự án, công trình giao thông trọng điểm quốc gia đã cơ bản bám sát yêu cầu của Quốc hội và Chính phủ, cụ thể như sau:

<sup>22</sup> Chỉ thị số 01/CT-BGTVT ngày 28/01/2022 và Chỉ thị số 02/CT-BGTVT ngày 23/5/2022 của Bộ GTVT.

<sup>23</sup> Bộ GTVT có 18 văn bản về chất lượng, tiến độ các dự án.

<sup>24</sup> Đã chấn chỉnh, phê bình 50 trường hợp (07 chủ đầu tư/ban QLDA; 12 TVGS và TVTK, 31 nhà thầu thi công).

<sup>25</sup> Mai Sơn - QL45, Cam Lộ - La Sơn, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây.

<sup>26</sup> Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>27</sup> Nghị quyết số 60/NQ-CP năm 2021, số 133/NQ-CP năm 2022.

<sup>28</sup> Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 03/5/2022.

<sup>29</sup> Văn bản số 2360/VPCP-CN ngày 15/4/2022.

<sup>30</sup> Cao tốc Bắc - Nam phía Đông GD 2021-2025; Tuyến nối QL91 và tuyến tránh TP. Long Xuyên; cầu Rạch Miễu 2; cầu vượt nút giao với QL.39 tỉnh Hưng Yên; QL.9 tỉnh Quảng Trị; DATP2-QL12A tỉnh Quảng Bình; QL.31 tỉnh Bắc Giang; QL.32C đoạn qua TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; QL.30 đoạn Cao Lãnh - Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp-GĐ3; QL.1 tỉnh Bình Định; QL.7 tỉnh Nghệ An; Dự án Tân Vạn - Nhơn Trạch GĐ1; DATP1-QL12A tỉnh Quảng Bình; QL.2C tỉnh Tuyên Quang; Dự án đường sắt đoạn Nha Trang - Sài Gòn; QL.6 tránh TP. Hòa Bình; Tuyến tránh TP. Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; QL.20 tỉnh Lâm Đồng.

<sup>31</sup> 04 DATP cao tốc Bắc Nam GD 2017-2020 (Cam Lộ - La Sơn, Mai Sơn - QL45, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây); DATP1-QL25 tỉnh Phú Yên; QL.37 qua Hải Phòng, Hải Dương; Đường CHC, đường lãn Cảng HKQT Tân Sơn Nhất; Đường CHC, đường lãn Cảng HKQT Nội Bài; DATP2-QL25 tỉnh Phú Yên và Gia Lai; DATP2-QL24 tỉnh Kon Tum; QL.61B tỉnh Hậu Giang; QL.63 tỉnh Cà Mau; QL4E (đoạn Bắc Ngâm - TP. Lào Cai), tỉnh Lào Cai; QL.15A tỉnh Nghệ An; QL.4A tỉnh Lạng Sơn; QL.37 qua tỉnh Thái Bình và cầu sông Hóa; QL.15 tỉnh Hòa Bình, Thanh Hóa - Tiểu dự án 3; QL.279 đoạn Phố Ràng - Khau Co, tỉnh Lào Cai; Dự án tăng cường BTN mặt đường,... trên QL.12 tỉnh Điện Biên; QL.279B tỉnh Điện Biên; 02 dự án đường sắt trên tuyến ĐS Hà Nội - TP. HCM: Cải tạo, nâng cấp các cầu yếu và gia cố trụ chống va xô; Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Nha Trang - Sài Gòn.

- Về đường bộ: Dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 đã hoàn thành đưa vào khai thác đoạn Cao Bồ - Mai Sơn dài 15,2km, đoạn Cam Lộ - La Sơn dài 98,3km và thông xe kỹ thuật 03 đoạn (Mai Sơn - QL45, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây); đã khởi công đồng loạt 12 dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025; phê duyệt dự án đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, đang khẩn trương hoàn thiện các thủ tục để phê duyệt các dự án đường bộ cao tốc khác thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội<sup>32</sup> vào đầu năm 2023 theo đúng tiến độ yêu cầu.

- Về hàng không: đã hoàn thành đưa vào khai thác trước 30/4/2022 Dự án đường cát hạ cánh và đường lăn tại Cảng HKQT Nội Bài và Tân Sơn Nhất; đã khởi công nhà ga hành khách T3, Cảng HKQT Tân Sơn Nhất; các cơ quan, đơn vị đang triển khai quyết liệt Dự án Cảng HKQT Long Thành (GD1) theo đúng kế hoạch<sup>33</sup>; đang tích cực thực hiện các dự án Cảng hàng không Điện Biên, Cát Bi, Côn Đảo...

- Về đường sắt: đã hoàn thành đưa vào khai thác 02 dự án<sup>34</sup> thuộc nhóm các dự án đường sắt quan trọng, cấp bách trên tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh; đã quyết định đầu tư 05 dự án<sup>35</sup> trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; tiếp thu, hoàn chỉnh hồ sơ theo ý kiến của Hội đồng thẩm định Nhà nước đối với Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam. Phối hợp với UBND TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đường sắt đô thị, phân đấu cơ bản hoàn thành đoạn trên cao Nhôn - Ga Hà Nội trong năm 2022, hoàn thành dự án Bến Thành - Suối Tiên vào cuối năm 2023 để đưa vào vận hành năm 2024.

- Về hàng hải, đường thủy nội địa: Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành một số Dự án như: Dự án luồng cho tàu biển tải trọng lớn vào sông Hậu (GD2), Dự án nâng cấp tuyến kênh Chợ Gạo (GD2), Dự án kênh nối Đáy - Ninh Cơ đang triển khai thi công bám sát tiến độ hoàn thành năm 2023; đã hoàn thiện các thủ tục để triển khai Dự án nâng tĩnh không cầu trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia, dự án logistics khu vực phía Nam...

Để tăng cường trách nhiệm, giảm bớt thủ tục, tăng tính chủ động trong việc triển khai thực hiện các Dự án, Bộ GTVT đã thực hiện phân cấp, ủy quyền mạnh mẽ cho các Chủ đầu tư/Ban Quản lý dự án, đồng thời phân định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng. Với nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng đã nhận thức rõ hơn về trách nhiệm của mình, các công trình hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng trong thời gian qua đều bảo đảm chất lượng, phát huy được hiệu quả đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

### 5.3. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công

Nhận thức rõ việc giải ngân vốn đầu tư công không chỉ là hoàn thành nhiệm vụ của ngành GTVT mà còn có ý nghĩa quan trọng đối với việc phục hồi và phát triển

<sup>32</sup> Cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng

<sup>33</sup> Đã hoàn thành hạng mục nền, móng nhà ga; đang tích triển khai thi công hạng mục san nền và đấu thầu hạng mục thân nhà ga; đang thi công hạng mục nền móng đài kiểm soát không lưu...);

<sup>34</sup> Dự án cải tạo, nâng cấp các cầu yếu và gia cố trụ chống va xô; Dự án cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Nha Trang - Sài Gòn.

<sup>35</sup> Gồm 04 Dự án trên tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh (đoạn Hòa Duyệt - Thanh Luyên, đoạn Hà Nội - Vinh, đoạn Vinh - Nhà Trang, đoạn Nha Trang - Sài Gòn) và Dự án cải tạo các ga trên các tuyến đường sắt phía Bắc.

kinh tế xã hội, ngay từ đầu năm Bộ GTVT đã tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện các giải pháp thúc đẩy mạnh mẽ công tác giải ngân và chương trình phục hồi, phát triển kinh tế xã hội; phân bổ và giao chi tiết kế hoạch cho các nhiệm vụ, dự án đúng quy định, phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân, có trọng tâm, trọng điểm, điều hành kế hoạch linh hoạt, kịp thời; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong việc bảo đảm tiến độ và chất lượng giải ngân. Bộ GTVT sớm phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn được giao khoảng 55.051 tỷ đồng (trong đó: giao đầu năm 50.328 tỷ đồng, giao bổ sung 4.723 tỷ đồng vào tháng 10/2022). Tính đến 31/12/2022, Bộ GTVT giải ngân lên đến 47.905 tỷ, khoảng 87% kế hoạch bao gồm cả phần vốn chỉ mới được giao bổ sung vào tháng 10/2022; dự kiến hết năm tài chính, sẽ giải ngân được 95,7% tổng kế hoạch được giao.

#### *5.4. Công tác quyết toán dự án*

Năm 2022, Bộ Giao thông vận tải tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/CT-BGTVT ngày 03/6/2021 về tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành, đồng thời đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Các cơ quan tham mưu của Bộ đã chủ động tham mưu các văn bản chỉ đạo, đưa ra các giải pháp hướng dẫn các Chủ đầu tư/Ban QLDA xử lý các nội dung liên quan đến công tác quyết toán. Kết quả năm 2022, đã thẩm tra, quyết toán 88 dự án, hạng mục công trình hoàn thành 36 với tổng giá trị là 53.127 tỷ đồng.

#### *5.5. Công tác xây dựng định mức chuyên ngành*

Với sự phát triển nhanh của khoa học - công nghệ, các công nghệ, biện pháp thi công trong xây dựng công trình luôn có sự thay đổi liên tục, trong khi quá trình xây dựng, điều chỉnh định mức theo quy định rất chặt chẽ, qua nhiều khâu, nhiều bước, phải thực hiện khảo sát tại nhiều công trình với các điều kiện thi công khác nhau và phải có đủ độ tin cậy nhất định mới đủ điều kiện để công bố. Do đó luôn tồn tại chênh lệch nhất định giữa thực tế thi công với định mức được công bố. Để đảm bảo định mức áp dụng phù hợp với thực tế, Bộ GTVT đã chỉ đạo các Chủ đầu tư/Ban Quản lý dự án và các đơn vị Tư vấn thường xuyên rà soát các định mức mới chưa được công bố hoặc đã được công bố nhưng chưa phù hợp để tổ chức xây dựng, điều chỉnh cho phù hợp, trong đó: 171 định mức đã hoàn thành gửi Bộ Xây dựng xin ý kiến, 40 định mức hoàn thành khảo sát và đang hoàn thiện hồ sơ, 79 định mức đang được khảo sát, còn lại 235 định mức sẽ tiếp tục xây dựng trong giai đoạn tiếp theo phù hợp với tiến độ thi công các công trình, dự án.

### **6. Công tác triển khai thu phí điện tử không dừng**

Thực hiện Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 134/2020/QH14 của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đến nay, tất cả các trạm thu phí đủ điều kiện đã được lắp đặt, vận hành hệ thống thu phí điện tử không dừng, phù hợp với lộ trình được Quốc hội chỉ đạo tại các Nghị quyết về giám sát chuyên đề<sup>37</sup>. Toàn bộ 145 trạm thu phí trên toàn quốc đủ điều kiện triển khai với tổng số 831 làn thu phí đã được đầu tư, lắp đặt hoàn thiện thiết bị

<sup>36</sup> Trong đó có 56 dự án trong danh mục Chỉ thị 05/CT-BGTVT

<sup>37</sup> Nghị quyết số 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện các nghị quyết Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII, Quốc hội yêu cầu “từ năm 2021, thực hiện thu phí tự động không dừng tại tất cả các trạm thu phí BOT đường bộ”

thu phí điện tử không dừng<sup>38</sup>. Đến nay, khoảng 04 triệu lượng phương tiện đã được dán thẻ đầu cuối trên toàn quốc, đạt 86% tăng 1,7 triệu phương tiện so với thời điểm 31/12/2021 và đã cơ bản đáp ứng yêu cầu theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

## **7. Công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông (KCHTGT); phòng, chống lụt bão**

Để phục vụ an toàn, hiệu quả cho vận tải hành khách, hàng hóa và nhu cầu đi lại của Nhân dân, công tác bảo trì KCHTGT được Bộ GTVT xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm thực hiện thường xuyên, liên tục với chất lượng ngày càng được nâng cao. Năm 2022, Bộ GTVT tiếp tục ưu tiên dành nguồn lực và triển khai các giải pháp siết chặt hoạt động bảo trì nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng của hệ thống KCHTGT. Bên cạnh việc theo dõi, chỉ đạo, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch bảo trì, Bộ GTVT thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra để chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, kịp thời phát hiện, xử lý ngay vi phạm trong thực hiện công tác bảo trì đối với 160 tuyến quốc lộ với tổng chiều dài khoảng 25.173km; 3.315km đường sắt quốc gia; 7.071 km luồng đường thủy nội địa quốc gia; 34 cảng biển với tổng số bến cảng được công bố là 296 bến cảng với khoảng 96,7km chiều dài cầu cảng, 45 luồng hàng hải công cộng với tổng chiều dài là 1.091 km và 34 luồng hàng hải chuyên dùng; 22 cảng hàng không, sân bay mà Bộ GTVT đang quản lý<sup>39</sup>. Hoạt động quản lý, bảo trì KCHTGT đã cơ bản đi vào nền nếp, bài bản và ngày càng được nâng cao về chất lượng phục vụ; chi phí được quản lý, nghiệm thu, thanh toán đúng quy định, sát thực tế và tiết kiệm; công tác ứng dụng khoa học công nghệ đã được đẩy mạnh giúp kịp thời phát hiện, khắc phục và nâng cao chất lượng, tuổi thọ công trình.

Về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, trong năm 2022, Bộ GTVT đã ban hành 08 Quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai và 23 Công điện để chỉ đạo ứng phó với 07 cơn bão và một số đợt mưa lớn ở miền Trung. Các đơn vị đã thực hiện tốt công tác chuẩn bị ứng phó, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai ở các cấp; xây dựng phương án, kế hoạch, theo phương châm 4 tại chỗ<sup>40</sup>; chủ động tổ chức kiểm tra, rà soát và gia cố các công trình xung yếu, các khu neo đậu tránh trú bão; chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, thiết bị, vật tư dự phòng đảm bảo cho việc tổ chức ứng cứu kịp thời. Công tác thường trực được thực hiện nghiêm túc, nắm chắc tình hình, cung cấp thông tin, số liệu nhanh, chính xác, chỉ đạo

<sup>38</sup> Gồm: 66 trạm/382 làn thuộc dự án do Bộ GTVT quản lý, 29 trạm/156 làn thuộc 04 tuyến cao tốc do VEC quản lý và 50 trạm/307 làn thuộc các dự án do địa phương quản lý

<sup>39</sup> Đường bộ: Bảo dưỡng thường xuyên: đến nay đã hoàn thành 11/12 tháng, tỷ lệ đạt được 92%. Về sửa chữa định kỳ, đã hoàn thành 94% khối lượng. Đường sắt, các dự án chuyển tiếp từ 2021 sang năm 2022: đã hoàn thành 58/60 dự án, còn 02 dự án đang triển khai thi công đạt 60% khối lượng (do giá vật liệu chuyên ngành đường sắt năm 2022 tăng đột biến phải điều chỉnh cơ cấu trong tổng mức đầu tư nên đến tháng 8/2022 mới tổ chức đấu thầu xây lắp, tháng 9/2022 thi công xây lắp); các dự án thực hiện trong 2022: đã hoàn thành 04/24 dự án, 01/24 dự án đã thi công được trên 90% khối lượng, 09/24 dự án đã thi công được trên 30% khối lượng, 02 dự án đã bàn giao mặt bằng thi công, 08/24 dự án cho phép bổ sung khởi công 2022 thực hiện chuyển tiếp sang năm 2023 đang thực hiện theo tiến độ. Các dự án sửa chữa định kỳ năm 2022 đã sửa chữa 24 công trình quá niên hạn sử dụng, đã xuống cấp và do ảnh hưởng của bão lụt có nguy cơ cao gây mất ATGT đường sắt. Đường thủy nội địa: BDTX: 42 gói thầu quản lý bảo trì các tuyến đường thủy nội địa quốc gia theo hợp đồng; 01 gói thầu quản lý vận hành âu tàu Rạch Chanh; 14 gói thầu điều tiết đảm bảo giao thông đảm bảo tiến độ; nạo vét 09 công trình; thanh thải vật chướng ngại có 09 công trình...Hàng hải, thực hiện nạo vét duy tu 16 tuyến luồng hàng hải và bảo trì 02 kè bảo vệ bờ. Đến nay, 04 tuyến luồng đã tổ chức nghiệm thu đưa vào khai thác sử dụng và đang hoàn thiện thủ tục thanh quyết toán công trình; 06 tuyến luồng đang triển khai thi công nạo vét và dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2022; 01 tuyến luồng (Soài Rạp) đang triển khai các thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công; 02 kè luồng hàng hải kênh Hà Nam và Kè kênh tắt luồng Sông Hậu đã tổ chức nghiệm thu đưa vào khai thác sử dụng và đang hoàn thiện thủ tục thanh quyết toán công trình.

<sup>40</sup> Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ

tập trung, thống nhất trong công tác ứng cứu, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Kết quả từ đầu năm đến nay, mặc dù nước ta đã hứng chịu nhiều cơn bão gây ảnh hưởng rất lớn đến KCHTGT, nhất là đường bộ, đường sắt nhưng tình hình giao thông cơ bản được bảo đảm thông suốt, kịp thời, an toàn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội; trong năm 2022, các Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải đã tham gia cứu và hỗ trợ được cho 973 người cùng 39 phương tiện, trong đó có 336 người nước ngoài.

## **8. Công tác xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số**

Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nâng cao hiệu quả của cơ quan hành chính nhà nước, cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp tiếp tục được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Bộ GTVT chỉ đạo quyết liệt. Bộ trưởng và các đồng chí Thứ trưởng thường xuyên chủ trì họp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện. Đến nay, các cơ quan thuộc Bộ đã hoàn thành 22 chỉ tiêu/nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về xây dựng Chính phủ điện tử; hoàn thành xây dựng mạng diện rộng của Bộ GTVT kết nối với mạng dùng riêng của cơ quan Đảng, Nhà nước; duy trì cung cấp 291 dịch vụ công trực tuyến<sup>41</sup>. Trong năm 2022, các đơn vị đã tiếp nhận và xử lý 300 nghìn hồ sơ (*tăng 15% so với năm 2021*); đã cơ bản hình thành 4 bộ cơ sở dữ liệu nền tảng dùng chung của Bộ GTVT<sup>42</sup> làm cơ sở để phát triển các ứng dụng khai thác nhằm mục tiêu quản lý, điều hành trên dữ liệu số.

Triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06), Bộ GTVT đã hoàn thành 10/10 nhiệm vụ chung được giao và hoàn thành 02 nhiệm vụ cụ thể<sup>43</sup> là kết nối cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe và cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện ô tô với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; triển khai mở rộng dịch vụ công mức độ 4 cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe trên phạm vi toàn quốc từ ngày 14/11/2022.

Theo đánh giá xếp hạng của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ GTVT xếp thứ 9 trong số 18 Bộ/Ngành về chỉ số chuyển đổi số; Trung tâm Công nghệ thông tin - Bộ GTVT giành được 02 giải thưởng chuyển đổi số cấp quốc gia tại cuộc thi Viet Solutions 2022 và Vietnam Digital Awards 2022.

## **9. Công tác tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp**

Về thực hiện Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy (SBIC), Ban cán sự đảng Bộ GTVT đã hoàn chỉnh, trình<sup>44</sup> và được Bộ Chính trị thông qua Báo cáo về kết quả thực hiện Đề án và phương án tái cơ cấu SBIC tại cuộc họp ngày 22/12/2022.

Về thực hiện Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định<sup>45</sup> của Thủ

<sup>41</sup> Trong đó có 266 dịch vụ mức độ 4, 25 dịch vụ mức độ 3

<sup>42</sup> Gồm các cơ sở dữ liệu: kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT

<sup>43</sup> 02 nhiệm vụ cụ thể: (1) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giấy phép lái xe, dữ liệu đăng kiểm phương tiện với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và (2) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp.

<sup>44</sup> Tờ trình số 19-TTr/BCSD và Báo cáo số 64- BC/BCSD

<sup>45</sup> Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022

tướng Chính phủ, Bộ GTVT đã chỉ đạo các doanh nghiệp xây dựng đề án tái cơ cấu theo quy định; chỉ đạo Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc và Tổng công ty Bảo đảm An toàn hàng hải miền Nam xây dựng phương án tổ chức lại 09 công ty hoa tiêu hàng hải. Bên cạnh đó, Bộ GTVT đã kịp thời cung cấp tài liệu, phối hợp làm việc, tổng hợp báo cáo giải trình với các Đoàn công tác của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an về công tác tái cơ cấu, cổ phần hóa các doanh nghiệp thuộc Bộ.

Về thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với các Tổng công ty, công ty thuộc Bộ GTVT, đã giao kế hoạch, chỉ tiêu và thực hiện giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại của các doanh nghiệp theo đúng quy định hiện hành. Chỉ đạo rà soát, sửa đổi Điều lệ tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên. Đồng thời, tiếp tục thực hiện các nội dung tồn đọng tại các doanh nghiệp từ giai đoạn 2011 đến nay như quyết toán vốn nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng đường thủy, thực hiện tái cơ cấu Công ty cơ khí ô tô và Thiết bị điện Đà Nẵng (DAMCO)...

#### **10. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP)**

Với mục tiêu kịp thời phát hiện để chấn chỉnh, xử lý vi phạm, hạn chế thấp nhất hậu quả có thể xảy ra (nếu có), năm 2022, Bộ GTVT tập trung chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động thanh, kiểm tra mang tính phòng ngừa “từ sớm, từ xa”, tập trung vào các lĩnh vực nóng, được dư luận xã hội quan tâm. Theo đó, đã thực hiện 30 cuộc thanh tra, kiểm tra (trong đó 13 cuộc đột xuất chiếm 43% số cuộc thanh, kiểm tra), xử lý kinh tế trên 7 tỷ đồng, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách còn bất cập, chưa phù hợp thực tiễn; chỉ đạo xử lý tồn tại, hạn chế liên quan đến công tác cán bộ tại một số cơ quan đơn vị thuộc Bộ, chấn chỉnh công tác giải ngân vốn đầu tư công một số dự án, xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan. Các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ GTVT và Thanh tra các Sở GTVT đã thực hiện 89.812 cuộc thanh tra, kiểm tra; quyết định xử phạt 55.798 vụ vi phạm, với số tiền xử phạt trên 299 tỷ đồng; tạm giữ 379 ô tô; đình chỉ hoạt động 76 bến và 135 phương tiện thủy nội địa; giám sát 1.420 kỳ sát hạch lái xe ô tô và 1.221 kỳ sát hạch lái xe mô tô.

Bộ GTVT đã ban hành 52 văn bản đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra (KLTT); chỉ đạo 26 cơ quan, đơn vị thực hiện các kiến nghị tại 47 KLTT của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra các Bộ, ngành; thành lập các Tổ công tác để đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 53 KLTT của Bộ GTVT từ trước tới nay; qua đó, đã thu hồi về NSNN với tổng số tiền trên 10,6 tỷ đồng. Bám sát yêu cầu của Đoàn công tác Bộ Chính trị, Ủy ban kiểm tra Trung ương, Bộ GTVT đang tập trung triển khai thực hiện các KLTT của Thanh tra Chính phủ tại SBIC, VIVASO, Cảng Quy Nhơn... đồng thời rà soát, tổng hợp lại tình hình thực hiện các KLTT khác có liên quan đến trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện của Bộ GTVT (tổng số 75 KLTT).

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh, từng bước phát huy hiệu quả, Bộ GTVT đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đặc biệt là văn bản thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN,

TC tại Phiên họp thứ 22 của Ban Chỉ đạo, Hướng dẫn<sup>46</sup> của Ban Chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Bộ GTVT đã ban hành Đề án nâng cao hiệu lực, hiệu quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030<sup>47</sup>, Ban Cán sự đảng Bộ GTVT đã ban hành Nghị quyết về tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực... Bộ GTVT đã tổ chức Hội nghị về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực và phòng chống tội phạm (PCTN, TC & PCTP) để phổ biến, quán triệt các chủ chương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết, Đề án, quy định của Bộ GTVT về công tác PCTN, TC & PCTP đến tất cả các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp thuộc Bộ GTVT. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện khẩn trương, đúng quy định, không để xảy ra tình trạng đơn thư tồn đọng, kéo dài, vượt cấp<sup>48</sup>.

Triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) và Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành, tiết kiệm chống lãng phí năm 2022, Bộ GTVT đã ban hành Quyết định số 444/QĐ-BGTVT ngày 04/4/2022 về chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ GTVT năm 2022; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP lồng ghép kết hợp việc kiểm tra THTK, CLP vào các chương trình thẩm định, xét duyệt quyết toán tại các cơ quan, đơn vị. Qua công tác kiểm tra, Bộ GTVT đã kịp thời phát hiện các sai sót, tồn tại và chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc hơn trong công tác THTK, CLP.

### **11. Công tác tổ chức, cán bộ; cải cách hành chính; chăm lo đời sống công chức, viên chức, người lao động**

Năm 2022, Bộ GTVT tập trung rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy với mục tiêu tinh gọn, giảm các cơ quan trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động theo chủ trương của Trung ương<sup>49</sup> và các Nghị định của Chính phủ về tiêu chí thành lập tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập<sup>50</sup>. Kết quả đã giảm 01 đầu mối cấp Tổng cục<sup>51</sup>, 04 đầu mối cấp Vụ<sup>52</sup>, 01 đầu mối cấp Cục<sup>53</sup>, 04 đầu mối cấp chi cục<sup>54</sup>, 02 trung tâm<sup>55</sup> và không còn Phòng trong Vụ<sup>56</sup>. Ngoài ra, Bộ GTVT đang tiếp tục phối hợp với các địa phương và các bộ, ngành liên quan hoàn tất thủ tục chuyển các cơ sở khám chữa bệnh, điều dưỡng, phục hồi chức năng thuộc Cục Y tế GTVT về địa phương quản lý và tổ chức lại Cục Y tế GTVT theo Quyết định số 1922/QĐ-TTg ngày 25/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ (đã hoàn thành việc bàn giao 09/16 cơ sở

<sup>46</sup> Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022

<sup>47</sup> Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT ngày 14/11/2022

<sup>48</sup> Trong năm 2022, Lãnh đạo Bộ tiếp 03 lượt, Thanh tra Bộ tiếp 12 lượt; tiếp nhận và xử lý đúng quy định 756 đơn thư, trong đó có 04 đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ GTVT.

<sup>49</sup> Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

<sup>50</sup> Nghị định số 101/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

<sup>51</sup> Tổ chức lại Tổng cục Đường bộ Việt Nam thành Cục Đường bộ Việt Nam và Cục Đường cao tốc Việt Nam.

<sup>52</sup> Vụ An toàn giao thông; Vụ Môi trường; Vụ Đối tác công - tư; Vụ Quản lý doanh nghiệp.

<sup>53</sup> Cục Y tế Giao thông vận tải.

<sup>54</sup> 04 chi cục đăng kiểm trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam

<sup>55</sup> 01 trung tâm thuộc Viện Chiến lược và Phát triển GTVT; 01 trung tâm thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam.

<sup>56</sup> Giải thể Phòng Tổng hợp - Thống kê thuộc Vụ Kế hoạch - Tài vụ.

y tế về địa phương).

Bộ GTVT đã ban hành quy định về công tác quy hoạch cán bộ, kế hoạch điều động, bổ nhiệm cán bộ; phê duyệt Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2025. Trong năm 2022, đã trình và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm 01 Thứ trưởng Bộ GTVT, thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 45 trường hợp, chuyển đổi chức vụ 20 trường hợp, giao quyền cấp trưởng 03 trường hợp thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ; đã cử 1036 lượt công chức và 2004 lượt viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia tiếp tục được đẩy nhanh và quyết liệt hơn. Bên cạnh việc xây dựng, ban hành kế hoạch, chỉ đạo thường xuyên, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, Bộ GTVT tập trung nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện. Bộ đã hoàn thành chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 và được đánh giá, xếp thứ 10/17 bộ, ngành tăng 01 bậc so với năm 2020. Đã rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa 43 quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ<sup>57</sup>. Ngày 30/9/2022, Bộ GTVT tiếp tục trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh<sup>58</sup>, theo đó đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa 10 quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý. Trong đó: (i) Lĩnh vực đăng kiểm sẽ cắt giảm, đơn giản hóa 4 quy định (01 điều kiện kinh doanh, 02 thủ tục hành chính, 01 chế độ báo cáo); (ii) Lĩnh vực đường thủy nội địa sẽ cắt giảm, đơn giản hóa 6 thủ tục hành chính.

Tích cực phối hợp với Công đoàn GTVT Việt Nam chăm lo đời sống cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; triển khai nhiều hoạt động xã hội - từ thiện thiết thực, thăm hỏi, hỗ trợ, động viên cho người lao động, hỗ trợ cán bộ, công nhân viên chức lao động có hoàn cảnh khó khăn. Từ đầu năm đến nay, Quỹ Từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam đã tổ chức thăm, tặng quà 104 tập thể và hỗ trợ 1.767 CNVCLĐ ngành GTVT mắc bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, 85 sinh viên, học sinh ngành GTVT có thành tích xuất sắc trong học tập; hỗ trợ kinh phí xây dựng 06 nhà tình nghĩa, thăm và tặng quà 750 cựu TNXP, cựu bộ đội Trường Sơn có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, 03 Trung tâm điều dưỡng người có công thuộc tỉnh Phú Thọ và tỉnh Thái Bình với tổng số tiền 4,683 tỷ đồng.

## **12. Công tác khoa học công nghệ, môi trường, hợp tác quốc tế**

Năm 2022, Bộ GTVT tập trung hoàn thiện công tác chuyển đổi tất cả các tiêu chuẩn ngành, quy định kỹ thuật thành TCVN, đồng thời đẩy mạnh triển khai rà soát, điều chỉnh bổ sung và xây dựng mới các tiêu chuẩn thiết kế, thi công, nghiệm thu; triển khai công tác nghiên cứu, thử nghiệm và áp dụng các công nghệ mới, vật liệu mới phục vụ đầu tư xây dựng các công trình giao thông<sup>59</sup>. Từ đầu năm đến nay, Bộ GTVT đã ban hành 01 QCVN, đề nghị và được Bộ Khoa học và Công nghệ công bố 35 TCVN, giao các Cục chuyên ngành công bố 21 TCCS; đang khẩn trương nghiên cứu, đánh giá thí điểm việc sử dụng cát biển làm vật liệu đắp nền đường cho các dự

<sup>57</sup> Bao gồm đơn giản hóa 30 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng; đơn giản hóa 09 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải; đơn giản hóa 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm

<sup>58</sup> Tờ trình số 10116/TTr-BGTVT ngày 30/9/2022

<sup>59</sup> như công nghệ cao bóc tái chế nóng bê tông nhựa tại trạm trộn; công nghệ tái chế nguội kết cấu áo đường BTN tại chỗ; phụ gia dính bám, tăng cường tính năng chất lượng nhựa đường.

án xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long, dự kiến sẽ có kết quả thực tế vào năm 2023.

Để thực hiện cam kết của Việt Nam tại COP26, Bộ GTVT đã trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan<sup>60</sup>. Đồng thời, triển khai áp dụng tiêu chuẩn khí thải mức 5 (Euro 5) đối với xe ô tô sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới trên toàn quốc. Đã thẩm định phê duyệt/chấp thuận 08 báo cáo ĐTM, tổ chức thực hiện 13 nhiệm vụ môi trường. Bên cạnh đó, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức quốc tế trong các hoạt động tuyên truyền liên quan đến hoạt động môi trường lĩnh vực GTVT<sup>61</sup>.

Năm 2022 đã có 03 điều ước quốc tế và 01 thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực GTVT được ký kết<sup>62</sup>; nhiều nội dung hợp tác quan trọng giữa Việt Nam và các nước láng giềng được đàm phán, thống nhất và triển khai thực hiện không chỉ giúp tăng cường kết nối GTVT, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp mà còn góp phần thúc đẩy và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác kinh tế và chính trị đối ngoại giữa Việt Nam với các nước này. Bên cạnh đó, hợp tác giữa Việt Nam và các đối tác quan trọng trên thế giới<sup>63</sup> không ngừng được mở rộng thông qua việc triển khai các dự án phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, hỗ trợ kỹ thuật, chương trình hợp tác đào tạo và tăng cường năng lực, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực GTVT<sup>64</sup>.

Trên bình diện hợp tác đa phương, Bộ GTVT đã chủ động tham gia và có nhiều đóng góp tích cực tại các cơ chế hợp tác GTVT đa phương, đặc biệt là các khuôn khổ quan trọng như Liên hợp quốc, ASEAN và ASEAN+, GMS và GMS+ đối tác, APEC, ASEM. Ngoài ra, Bộ GTVT phối hợp chặt chẽ với Bộ Ngoại giao để có sự ủng hộ cho ứng viên Việt Nam tái đắc cử vào thành viên Ủy ban Luật quốc tế của Liên hợp quốc.

Trong khuôn khổ hợp tác ASEAN, Bộ GTVT tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành liên quan thúc đẩy triển khai thực hiện các thỏa thuận kết nối GTVT đã ký kết như các hiệp định tạo thuận lợi cho vận tải đường bộ, hàng không, hàng hải; xây dựng tài liệu “Hướng dẫn phục hồi và ứng phó Covid-19 cho kết nối vận tải hàng hóa đường bộ quốc tế”; tích cực phối hợp các nước thành viên để xây dựng thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau trong ASEAN về cấp phép tổ bay (MRA-FCL) để hỗ trợ thị trường hàng không chung ASEAN.

## **B. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

*Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức cùng với việc triển khai cùng lúc nhiều nhiệm vụ quan trọng, phức tạp nhưng được sự quan tâm chỉ đạo, điều hành quyết liệt, toàn diện, sáng tạo, khoa học, linh hoạt, bài bản, kịp thời của Chính*

<sup>60</sup> Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/07/2022 của Thủ tướng Chính phủ

<sup>61</sup> Phối hợp với GIZ chuẩn bị nội dung và tham gia sự kiện “Tuần lễ Giao thông và Biến đổi khí hậu lần thứ 5”; phối hợp với WB tổ chức nghiên cứu các giải pháp giảm nhẹ và thích ứng đối với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực GTVT đường bộ; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và ngày Đại dương thế giới, Ngày Môi trường thế giới, Ngày Quốc tế đa dạng sinh học, Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2022.

<sup>62</sup> (i) Hiệp định Vận tải Hàng không Toàn diện ASEAN-EU, (ii) Hiệp định đa phương ASEAN về tìm kiếm cứu nạn hàng hải, hàng không; (iii) Bản ghi nhớ giữa Chính phủ hai nước Việt Nam - Campuchia về loại và số lượng xe thương mại đối với việc thực hiện Hiệp định và Nghị định thư về vận tải đường bộ; (iv) Thỏa thuận về hợp tác hàng không dân dụng giữa Bộ GTVT Việt Nam và Bộ GTVT New Zealand

<sup>63</sup> Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, các nước EU, Hoa Kỳ...

<sup>64</sup> Đoàn công tác Lãnh đạo Bộ tham dự Hoạt động “Tăng cường năng lực đội ngũ tư vấn, cán bộ quản lý, hoạch định cơ chế chính sách phát triển kết cấu hạ tầng” của Chương trình Aus4Transport tại Úc trong tháng 6/2022.

phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ, tập thể lãnh đạo Bộ, các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành GTVT đã thể hiện tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, tích cực đổi mới tư duy, cách thức tổ chức thực hiện với sự cố gắng, nỗ lực, làm việc không kể ngày đêm để hoàn thành với tốc độ nhanh nhất và chất lượng tốt nhất các nhiệm vụ được giao:

(1) Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật tiếp tục được triển khai quyết liệt, kịp thời, hiệu quả; chất lượng văn bản QPPL ban hành được cải thiện, đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

(2) Bộ GTVT là một trong số các bộ, ngành hoàn thành các quy hoạch ngành quốc gia, sớm hơn 01 năm so với yêu cầu của Chính phủ. Việc triển khai thành công các quy hoạch sẽ bảo đảm lựa chọn được đúng trọng tâm, trọng điểm đầu tư, huy động và sử dụng hợp lý các nguồn lực để thực hiện thành công các mục tiêu về phát triển kết cấu hạ tầng đã được Đại hội Đảng đề ra.

(3) Hoạt động vận tải đã phục hồi trên cả 5 lĩnh vực. Sản lượng các loại hình vận tải đều tăng trưởng ấn tượng. Đến hết 31/12/2022, so với cùng kỳ, khối lượng hàng hóa tăng 23,7%; luân chuyển hàng hóa tăng 29,4%<sup>65</sup>. khối lượng vận chuyển hành khách tăng 52,8%; luân chuyển hành khách tăng 78,3% so với cùng kỳ<sup>66</sup>. Đáng chú ý là vận tải hành khách ngành hàng không và đường sắt tăng trưởng 3 con số. Vận tải đường sắt bắt đầu có lãi sau 2 năm liên tục thua lỗ do ảnh hưởng của đại dịch. Theo đánh giá của Hiệp hội vận tải hàng không quốc tế (IATA), Việt Nam đứng vị trí số 1 trong danh sách 25 nước có thị trường hàng không nội địa phục hồi nhanh nhất thế giới; theo Tạp chí Lloyd's List của Anh, Việt Nam có 3 cảng nằm trong top 50 cảng container có lưu lượng hàng hóa qua cảng lớn nhất thế giới gồm: Cảng TP. Hồ Chí Minh (đứng thứ 22), Cảng Hải Phòng (đứng thứ 28), Cảng Cái Mép (đứng thứ 32).

(4) Công tác chuẩn bị đầu tư được thực hiện hết sức khẩn trương, kỹ lưỡng, chặt chẽ, đáp ứng yêu cầu về chất lượng và tiến độ, đặc biệt đã hoàn thành, trình Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư 06 dự án quan trọng quốc gia theo đúng tiến độ yêu cầu, được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ghi nhận, đánh giá cao.

(5) Công tác thi công các dự án, công trình hạ tầng giao thông tiếp tục được triển khai quyết liệt, cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Đặc biệt, đã hoàn thành một khối lượng công việc lớn trong thời gian ngắn để kịp thời khởi công đồng loạt 12 dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

(6) Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục có nhiều chuyển biến, đạt được mục tiêu đề ra, đến thời điểm hiện tại Bộ GTVT tiếp tục là một trong những bộ ngành có tiến độ giải ngân cao hơn mức bình quân chung của cả nước.

(7) Công tác quản lý bảo trì KCHTGT, phòng, chống thiên tai tiếp tục được cải thiện, hiệu quả, đảm bảo nhu cầu đi lại của nhân dân và phục vụ phát triển kinh tế xã hội của vùng, địa phương, đất nước.

<sup>65</sup> Trong đó, vận chuyển hàng hóa 12 tháng các ngành: hàng không (+3%), đường bộ (+22,7%), đường thủy (+26,9%), đường biển (+27,9%), đường sắt (+9%).

<sup>66</sup> Trong đó, vận chuyển hành khách 12 tháng các ngành: hàng không (+224,6%), đường biển (+56,7%), đường sắt (+205,6%), đường bộ (+51,6%), đường thủy (+52,9%).

(8) Cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, dữ liệu dùng chung và dữ liệu chuyên ngành dần được hoàn thiện, góp phần quản lý, điều hành dựa trên dữ liệu số.

(9) Hợp tác quốc tế tiếp tục được nâng cao với nhiều điều ước quốc tế được ký kết, các mối quan hệ trong lĩnh vực GTVT với các nước bạn tiếp tục được làm sâu sắc thêm trong bối cảnh tình hình thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp.

## **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

(1) Nhiều hoạt động ngoài việc chịu sự điều chỉnh các pháp luật chuyên ngành GTVT, còn chịu sự điều chỉnh nhiều quy định pháp luật khác chưa được sửa đổi đồng bộ, kịp thời nên còn vướng mắc, chông chéo, chưa rõ ràng gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

(2) Nền kinh tế phục hồi và tăng trưởng trở lại, hoạt động vận tải sôi động trở lại gần như năm 2019 trong khi ý thức chấp hành các quy định pháp luật về TTATGT của một bộ phận người tham gia giao thông, lái xe và chủ doanh nghiệp còn yếu kém, tình trạng lái xe vi phạm tốc độ, sai phần đường, làn đường, vi phạm nồng độ cồn, chất ma túy khi lái xe... vẫn còn diễn ra, dẫn đến số người chết vì TNGT giảm so với năm 2019 nhưng tăng so với năm 2021.

(3) Tiến độ chuẩn bị đầu tư, triển khai thi công một số dự án còn chậm so với yêu cầu ngoài lý do bất khả kháng của đại dịch COVID 19, diễn biến bất thường của thời tiết, còn có nguyên nhân khan hiếm vật liệu khi các dự án lớn triển khai đồng loạt; một số Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, nhà thầu chưa thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm, chưa sâu sát trong quá trình thực hiện dự án, chưa phối hợp tốt với địa phương và đặc biệt là việc GPMB một số dự án vẫn còn chậm

(4) Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế bố trí cho công tác bảo trì còn hạn chế chỉ đáp ứng được khoảng 40% nên dù đã có nhiều cố gắng, nỗ lực song công tác bảo trì một số tuyến đường bộ còn chưa kịp thời, ảnh hưởng đến hoạt động vận tải, đi lại của bà con nhân dân.

(5) Một số lĩnh vực chưa dự báo kịp thời diễn biến phức tạp nên phương pháp, tần suất của công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chưa phù hợp, chưa phát hiện kịp thời hành vi sai phạm.

## **3. Bài học kinh nghiệm**

Từ thực tiễn triển khai nhiệm vụ năm 2022, Ngành GTVT rút ra một số bài học kinh nghiệm:

Một là, phải bám sát các kết luận, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tổ chức quán triệt, lan tỏa sâu rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức để “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” như lời đồng chí Tổng bí thư đã nói.

Hai là quá trình chỉ đạo điều hành phải đảm bảo kỷ cương, linh hoạt, sâu sát, quyết liệt, hiệu quả; Cá thể hóa trách nhiệm cá nhân tất cả các chủ thể trong từng việc, từng khâu đặc biệt trách nhiệm người đứng đầu.

Ba là, nhiệm vụ đột phá phát triển kết cấu hạ tầng trong đó có kết cấu hạ tầng giao thông là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Cần phải phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban ngành trung ương, sự vào cuộc một cách quyết liệt của cả hệ thống chính

trị các địa phương, sự ủng hộ của người dân và doanh nghiệp.

Bốn là, cần tăng cường năng lực phân tích, dự báo; các nhiệm vụ của ngành phải được chủ động triển khai từ những ngày đầu, tháng đầu, với phương châm “từ sớm, từ xa”; đi đôi với việc triển khai thực hiện, cần tăng cường công tác thanh kiểm tra, giám sát.

### C. CÁC MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2023

Trên cơ sở phát huy, kế thừa những kết quả đạt được, khắc phục các tồn tại, hạn chế của năm 2022, Bộ GTVT bám sát các chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, phương châm hành động theo từng năm của Chính phủ, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, kế hoạch của năm 2023, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Với phương châm hành động “**Đoàn kết, kỷ cương; bản lĩnh, linh hoạt; đổi mới, sáng tạo; kịp thời, hiệu quả**”, Bộ GTVT dự kiến triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trên các mặt công tác như sau:

#### I. CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU

1. Tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng xây dựng văn bản QPPL trong lĩnh vực GTVT, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, tính ổn định và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Về hoạt động vận tải:

- Tiếp tục đẩy mạnh hiệu quả hoạt động vận tải trong nước, tập trung phục hồi vận tải quốc tế đặc biệt phục hồi các đường bay quốc tế, vận tải liên vận đường sắt.

- Phấn đấu sản lượng vận tải năm 2023 về hàng hóa (Tấn) tăng khoảng 7%, hành khách (HK) tăng khoảng 8% so với năm 2022. Khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển dự kiến đạt khoảng 755 triệu tấn, tăng khoảng 4% so với năm 2022.

3. Về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, tiếp tục kéo giảm TNGT từ 5-10% cả 3 tiêu chí về số vụ, số người chết, bị thương so với năm 2022.

4. Về kế hoạch đầu tư phát triển: Hoàn thiện thủ tục đầu tư để khởi công 23 Dự án<sup>67</sup>, hoàn thành 29 Dự án<sup>68</sup>; phân đấu giải ngân tối thiểu 90% kế hoạch năm 2023 được Thủ tướng Chính phủ giao (được giao khoảng 94.161 tỷ đồng).

5. Về công tác quản lý, khai thác, bảo trì KCHTGT: Đảm bảo khả năng khai thác an toàn, hiệu quả của hệ thống KHCTGT các lĩnh vực.

6. Về xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số: Ứng dụng công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp, bảo đảm 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm 80% các dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ; hoàn thành xây dựng hệ thống đám mây của Bộ GTVT kết nối với đám mây Chính phủ; hoàn thiện hệ thống dữ liệu dùng chung Bộ GTVT và cơ sở dữ liệu chuyên ngành các lĩnh vực quản lý trong ngành GTVT; triển khai các công nghệ số đáp ứng mục tiêu quản lý nhà nước dựa trên dữ liệu số, bảo đảm tối thiểu 70% hệ thống thông tin được xác định cấp độ.

<sup>67</sup> Gồm: 02 dự án quan trọng quốc gia, 01 dự án nhóm A, 20 dự án nhóm B, C, hoàn thành 29 dự án trong năm 2023

<sup>68</sup> Gồm: 07 dự án thành phần trên tuyến cao tốc Bắc Nam phía Đông GĐ1, 03 dự án nhóm A, 19 dự án nhóm B, C.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách**

Tiếp tục dành thời gian, nguồn lực và gắn trách nhiệm người đứng đầu cho công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế. Bên cạnh đó, tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu thực hiện các công việc liên quan đến hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật.

Tập trung rà soát các nội dung còn vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới các quy định cho phù hợp với tình hình thực tiễn, nhất là các nội dung liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, phân cấp, phân quyền, quản lý hoạt động vận tải.

Hoàn thành tổng kết, đề xuất điều chỉnh bổ sung, thay thế đối với các Luật, Bộ Luật chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chuyên ngành GTVT; triển khai thực hiện Chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2023 của Bộ và chương trình công tác của Quốc hội, của Chính phủ.

Tập trung xây dựng, triển khai các Đề án, Kế hoạch thực hiện các Quy hoạch chuyên ngành đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt đối với Đề án quy hoạch cảng hàng không sân bay thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Đề án Định hướng huy động các nguồn lực xã hội đầu tư kết cấu hạ tầng hàng không, Đề án Cải thiện hạ tầng và chất lượng dịch vụ đường sắt phục vụ khách du lịch và các Đề án liên quan khác.

### **2. Về phát triển hoạt động vận tải**

Tiếp tục triển khai các giải pháp tái cơ cấu thị phần vận tải theo hướng giảm vận tải đường bộ, tăng thị phần các phương thức vận tải đường thủy nội địa và đường sắt; chú trọng phát triển vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực, hiệu quả, chất lượng dịch vụ vận tải, giảm chi phí logistics; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành hoạt động vận tải; giải quyết tốt mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính trong quản lý vận tải.

Tăng cường phối hợp với các địa phương trong công tác quản lý, phát triển giao thông đô thị hướng tới văn minh, hiện đại, thân thiện môi trường, lấy giao thông công cộng làm nền tảng; xây dựng các tuyến vận tải hành khách khối lượng lớn tại các đô thị loại I; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện mạng lưới đường sắt đô thị tại Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; tổ chức giao thông theo hướng khuyến khích nâng cao tỷ lệ vận tải hành khách công cộng phù hợp với điều kiện của từng địa phương; xây dựng lộ trình tăng tỷ lệ sử dụng, tiến tới sử dụng chủ yếu các phương tiện thân thiện môi trường.

Quản lý, khai thác hiệu quả các tuyến vận tải thủy, tuyến bờ ra đảo, triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn phương tiện mang cấp VR-SB hoạt động trên biển, nhất là hoạt động vận tải hành khách tuyến từ bờ ra đảo.

Nghiên cứu mở các đường bay nội địa và quốc tế mới; tăng cường điều phối hợp lý các slot tại các cảng hàng không, sân bay, đặc biệt là cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, cảng hàng không quốc tế Nội Bài; triển khai các giải pháp giảm thiểu tình trạng chậm, huỷ chuyến.

Tiếp tục duy trì kiểm soát tải trọng phương tiện. Tập trung kiểm soát phương

tiện từ khâu xếp hàng, đón khách nhằm ngăn chặn các vi phạm từ gốc; giám sát, xử phạt nghiêm các vi phạm về bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, tình trạng xe dù, bến cóc, xe khách trá hình, chạy quá tốc độ...

Triển khai Kế hoạch chạy tàu an sinh xã hội; tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải đường sắt; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện biểu đồ chạy tàu, giá dịch vụ điều hành giao thông vận tải sắt.

### **3. Về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông**

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL, đề án, chính sách về ATGT; đẩy mạnh triển khai công tác thẩm tra, thẩm định ATGT công trình đường bộ đang khai thác; tăng cường rà soát, xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT mới phát sinh; ưu tiên sơn kẻ đường, biển báo, đỉnh phản quang, tiêu dẫn hướng, đèn chiếu sáng tại các nút giao đông dân cư; đối với các tuyến đường đèo dốc, vực sâu nguy hiểm rà soát tăng cường tường phòng hộ, xây dựng các đường cứu nạn để cứu nguy cho các xe mất phanh; triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về kiểm soát tải trọng xe; phối hợp chặt chẽ với các các bộ, ngành, địa phương triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp liên ngành về bảo đảm trật tự, ATGT và chống ùn tắc giao thông.

Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, trong đó tập trung vào các nội dung: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đào tạo, sát hạch, cấp GPLX đường bộ; kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và hoạt động các bến xe ô tô khách; công tác quản lý, bảo trì KCHTGT; việc chấp hành các quy định về đăng kiểm phương tiện; kiểm soát tải trọng xe. Chỉ đạo, đôn đốc các Sở GTVT tăng cường khai thác, sử dụng hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị GSHT để phục vụ công tác quản lý vận tải, xử lý vi phạm và xây dựng cơ sở dữ liệu ngành.

### **4. Về đầu tư phát triển KCHTGT và giải ngân vốn đầu tư công**

Xây dựng kế hoạch đầu tư và bố trí nguồn vốn có ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm. Kịp thời điều hòa, điều chỉnh vốn từ các dự án giải ngân chậm sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt. Nghiên cứu xây dựng cơ chế đột phá để huy động tối đa các nguồn lực xã hội tham gia phát triển KCHTGT theo phương châm vốn nhà nước là vốn môi, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

Tập trung xây dựng và triển khai các kế hoạch thực hiện các quy hoạch chuyên ngành đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, tiết giảm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng KCHTGT. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hiện đại trong thiết kế, tổ chức xây dựng, khai thác, quản lý các công trình KCHTGT; hoàn thiện nghiên cứu sử dụng cát biển làm vật liệu đắp nền đường để làm cơ sở phục vụ cho các dự án giao thông khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Đẩy mạnh công tác phân cấp, phân quyền trong đầu tư xây dựng cơ bản. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành và gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đặc biệt là mô hình, tổ chức hoạt động của các Ban QLDA. Tăng cường thanh tra, kiểm tra song song với thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng những gương điển hình, những cách làm mới đột phá, sáng tạo.

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, chất lượng các công trình, dự án trọng điểm<sup>69</sup>. Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương để giải quyết khó khăn về vật liệu, giải phóng mặt bằng, biến động giá nhiên liệu, vật liệu; tăng cường kiểm tra hiện trường, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng các dự án, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động xây dựng, cản trở tiến độ giải ngân.

Hoàn thiện phương án, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý dứt điểm vướng mắc, bất cập tại một số dự án BOT. Đồng thời, phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các địa phương được giao làm cơ quan chủ quản triển khai các dự án giao thông đáp ứng tiến độ, chất lượng yêu cầu.

## **5. Về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; phòng, chống lụt bão**

### **5.1. Về đường bộ:**

- Tiếp tục rà soát, xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn sử dụng phương tiện, thiết bị công trình; định mức; các quy định làm cơ sở tổ chức thi công xây dựng, bảo dưỡng, sửa chữa, đánh giá chất lượng thực hiện nhiệm vụ bảo trì.

- Xây dựng kế hoạch bảo trì sát với thực tế nhằm phân bổ phù hợp nguồn lực tài chính dành cho bảo trì theo định hướng của Bộ GTVT, chiến lược ATGT quốc gia và tình hình khắc phục hậu quả thiên tai, lũ lụt<sup>70</sup>.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện để chấn chỉnh, xử lý kịp thời đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm trong quản lý, bảo trì KCHTGT đường bộ.

### **5.2. Về đường sắt:**

- Hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản KHCT đường sắt quốc gia do nhà nước đầu tư; Đề án Nâng cao chất lượng KCHT đường sắt phục vụ khách du lịch.

- Tiếp tục rà soát hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật (KTKT) liên quan đến bảo trì KCHT đường sắt, định mức KTKT trong phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong lĩnh vực đường sắt; tiếp tục thực hiện việc giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì KCHT đường sắt quốc gia theo chất lượng thực hiện.

- Kiểm tra, rà soát, đánh giá các công trình đã hết hạn sử dụng, các công trình có nguy cơ gây nguy hiểm đến an toàn chạy tàu, các công trình cầu chưa đảm bảo tải trọng, các điểm đen, điểm tiềm ẩn tại nạn giao thông trên tuyến.

- Phối hợp với các địa phương triển khai xây dựng đường gom, hàng rào ngăn cách để xóa bỏ toàn bộ các lối đi tự mở qua đường sắt theo lộ trình quy định tại Nghị định số 65/2018/NĐ-CP của Chính phủ; kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm hành lang ATGT đường sắt, lấn chiếm đất của đường sắt; tiếp tục triển khai kế hoạch lập

<sup>69</sup> (1) Hoàn thiện thủ tục phê duyệt thiết kế, dự toán, đấu thầu để khởi công các dự án: cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; cầu Đại Ngãi.... (2) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: cao tốc Bắc - Nam phía Đông, Dự án Cảng HKQT Long Thành (GĐ1), nhà ga T3 Cảng HKQT Tân Sơn Nhất; đặc biệt là các dự án có kế hoạch hoàn thành trong năm 2023 như: 04 dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam (Quốc lộ 45 - Nghi Sơn, Nghi Sơn - Diễn Châu, Nha Trang - Cam Lâm, cầu Mỹ Thuận 2); cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ; kênh Chợ Gạo; luồng Sông Hậu; dự án đường sắt cấp bách trên tuyến Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh đoạn Hà Nội - Vinh và Vinh - Nha Trang.

<sup>70</sup> Trong đó chú trọng xử lý dứt điểm các tồn đọng về chi phí phòng chống thiên tai 2022 đã thực hiện; khắc phục các công trình có nguy cơ, sự cố (cầu với các bộ phận chịu lực chủ yếu: Dầm, dàn, dây treo, mố, trụ, gối cầu, nền móng công trình vv...); ưu tiên cho sửa chữa mặt đường (đặc biệt là QL.1, đường HCM và các quốc lộ trọng yếu), công trình ATGT trên đề phương tiện đi lại trên đường êm thuận, an toàn với tốc độ khai thác theo thiết kế; xử lý các các điểm ngập lụt gây ách tắc giao thông trên hệ thống quốc lộ (ưu tiên đồng bằng sông Cửu Long).

lại trật tự hành lang ATGT đường sắt theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó phân đấu đến hết năm 2023 hoàn thành việc nâng cấp cải tạo 566 đường ngang có gác.

### 5.3. Về đường thủy nội địa, hàng hải:

- Trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 159/2018/NĐ-CP quy định về nạo vét vùng nước hàng hải, đường thủy nội địa; hoàn thiện, ban hành Thông tư về phân cấp cho địa phương thực hiện công tác quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý bảo trì ĐTNĐ.

- Đổi mới trong công tác lập, phê duyệt kế hoạch bảo trì công trình đường thủy nội địa đảm bảo hiệu quả, thiết thực, sát với thực tế. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bảo trì được phê duyệt.

### 5.4. Về hàng không:

- Phối hợp với Bộ Quốc phòng để sớm thống nhất công tác phân định ranh giới đất đai của hàng không dân dụng và của Bộ Quốc phòng.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra quản lý, khai thác bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không tại các cảng hàng không, sân bay. Tổ chức sơ kết công tác giao Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam quản lý, khai thác tài sản KCHT hàng không của Nhà nước để có định hướng cho công tác quản lý, khai thác KCHT hàng không giai đoạn sau năm 2025.

### 5.5. Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

Cập nhật phương án PCTT&TKCN và phương án đảm bảo giao thông của một số tuyến đường huyết mạch, đặc biệt là tuyến đường sắt Bắc-Nam, Quốc lộ 1A, đường Hồ Chí Minh, các tuyến đường quốc lộ khu vực vùng núi phía Bắc và Tây Nguyên. Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư, trang thiết bị dự phòng phục vụ công tác ứng phó sự cố thiên tai và TKCN, nhất là những vật tư, thiết bị chuyên dùng như dầm cầu, rọ thép, phao, phà... Rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên triển khai xử lý, cải tạo các cầu, cống, ngầm, tràn không bảo đảm yêu cầu thoát lũ, các vị trí xung yếu có nguy cơ sụt lở, ngập úng gây ùn tắc giao thông nhằm đảm bảo ổn định cho công trình và giảm thiểu tác động của mưa lũ;

Chỉ đạo các đơn vị quản lý đường bộ, đường sắt thực hiện công tác ứng trực, phối hợp với các lực lượng chức năng phân luồng giao thông; huy động tốt nguồn lực để khắc phục nhanh nhất sự cố do thiên tai gây ra, bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn, nhất là trên các tuyến giao thông huyết mạch; Triển khai công tác điều tiết hướng dẫn đảm bảo an toàn giao thông và chống va trôi tại những vị trí cầu trọng yếu trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia trong mùa lũ, bão. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ triển khai Công ước quốc tế về tìm kiếm và cứu nạn hàng hải năm 1979 (Công ước SAR 79) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt giai đoạn 2021-2025.

## 6. Về xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số

Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức của lãnh đạo, cán bộ, người dân và doanh nghiệp về chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số trong ngành GTVT. Triển khai xây dựng các bộ cơ sở dữ liệu nền tảng dùng chung của Bộ, gồm: kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT.

Nâng cấp, mở rộng hạ tầng công nghệ thông tin; hoàn thiện nền tảng công nghệ số và các dịch vụ tích hợp, chia sẻ dùng chung; kho dữ liệu tổng hợp dùng chung của Bộ GTVT. Nâng cấp, duy trì hệ thống dịch vụ công trực tuyến Bộ GTVT; hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về cung cấp dịch vụ trực tuyến.

Xây dựng Trung tâm điều hành thông tin (IOC) và các hệ thống ứng dụng phục vụ chỉ đạo điều hành, tác nghiệp trên môi trường số. Tiếp tục xây dựng, nâng cấp, mở rộng các hệ thống thông tin chuyên ngành GTVT.

### **7. Về sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các bước thực hiện tái cơ cấu Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy theo đúng quy định pháp luật và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Rà soát và phê duyệt Đề án tái cơ cấu của các Tổng công ty, Công ty thuộc Bộ GTVT giai đoạn 2021-2025. Sửa đổi, ban hành Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên các Tổng công ty, Công ty thuộc Bộ.

Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện chuyển thành công ty cổ phần. Đồng thời, xử lý dứt điểm các tồn tại trong quá trình cổ phần hóa, thoái vốn tại Tổng công ty Xây dựng đường thủy, Công ty Cơ khí ô tô và thiết bị điện Đà Nẵng.

### **8. Về công tác khoa học - công nghệ**

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong ngành GTVT; triển khai Đề án xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tiếp tục cập nhật, xây dựng, hoàn thiện các định mức chuyên ngành trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản.

Rà soát và sửa đổi các quy trình, hướng dẫn kiểm tra kỹ thuật các loại phương tiện, thiết bị để đảm bảo phù hợp với Quy chuẩn hiện hành gắn với công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin phương tiện

### **9. Về công tác tổ chức, cán bộ**

Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ GTVT. Tiếp tục rà soát, ban hành các quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Cục, Chi cục; các đơn vị sự nghiệp công lập trong cơ cấu tổ chức của Bộ theo quy định tại Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ.

Rà soát, sắp xếp để tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị; đồng thời đẩy mạnh giao tự chủ kinh phí hoạt động đối với đơn vị sự nghiệp công lập có thu hoặc tăng mức độ tự chủ để giảm chi từ ngân sách nhà nước theo đúng tinh thần của Trung ương tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức rà soát, phê duyệt quy hoạch cán bộ, đồng thời,

gắn kết chặt chẽ với các khâu khác trong công tác cán bộ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công bằng, khách quan, công khai, minh bạch. Đẩy mạnh công tác luân chuyển cán bộ nhằm tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ qua thực tiễn, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, tạo nguồn cán bộ lâu dài cho ngành, tăng cường cán bộ cho các lĩnh vực và đơn vị cần thiết. Thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo quy hoạch được duyệt gắn với nâng cao chất lượng kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ GTVT.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế.

### **10. Về công tác cải cách hành chính, thủ tục hành chính**

Triển khai có hiệu quả phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT; thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Nâng cao năng lực, kỹ năng làm việc đối với công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ công chức, đạo đức nghề nghiệp đối với viên chức; gắn kết chặt chẽ công tác cải cách hành chính với các nhiệm vụ quản lý nhà nước; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ

### **11. Về thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra từ sớm để tăng tính phòng ngừa trên tất cả các lĩnh vực công tác, trong đó tập trung bám sát nhiệm vụ trọng tâm của ngành, những lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ sai phạm, tiêu cực, lĩnh vực có nhiều thông tin phản ánh, dư luận quan tâm. Nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là việc rà soát, phát hiện những sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật đối với 5 lĩnh vực quản lý để kiến nghị với cấp có thẩm quyền kịp thời nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác giám sát, thẩm định đảm bảo nội dung kết luận thanh tra chính xác, khách quan, khả thi; đồng thời quyết liệt trong công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra nhất là đối với các Kết luận của Thanh tra Chính phủ, thanh tra các bộ, ngành và kết luận của Kiểm toán nhà nước, trong đó tập trung vào các Kết luận thanh tra theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống tham nhũng, tiêu cực và Kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Tổ chức triển khai Đề án “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030 của Bộ GTVT”; quyết liệt, chủ động nhận diện các lĩnh vực công việc tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo với tinh thần giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng đơn thư, vụ việc; tăng cường công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm, triệt

đề khi phát hiện vi phạm (nếu có); thực hiện công khai minh bạch các thông tin có liên quan đến hoạt động thanh tra.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các đơn vị, doanh nghiệp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác PCTN, TC. Chủ động nhận diện cụ thể những khâu, công việc, vị trí tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực của tổ chức, cá nhân để tập trung chỉ đạo phòng, chống; xây dựng quy định và cơ chế tự kiểm tra, kiểm soát, giám sát PCTN, TC

## **12. Về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực GTVT**

Tập trung nghiên cứu, tiến hành đàm phán, ký kết và gia nhập các điều ước quốc tế trong lĩnh vực GTVT<sup>71</sup>. Đẩy mạnh và mở rộng quan hệ hợp tác song phương với các đối tác quan trọng trong lĩnh vực GTVT.

Tiếp tục làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước láng giềng<sup>72</sup>; phối hợp với Lào kêu gọi đầu tư tuyến đường bộ Hà Nội - Viên Chăn, tuyến đường sắt Vũng Áng - Viên Chăn, triển khai đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng đường 18B tại Lào; đàm phán Hiệp định và Nghị định thư xây dựng cầu đường bộ khu vực biên giới Bát Xát (Việt Nam) - Bá Sái (Trung Quốc); trao đổi phương án kết nối ray đoạn đường sắt ga Lào Cai (Việt Nam) - ga Hà Khẩu Bắc (Trung Quốc); trao đổi bổ sung cửa khẩu và tuyến vận tải thực hiện Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt - Trung).

Ngoài các nhiệm vụ trọng tâm nói trên, cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành phải tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành; phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành, địa phương, các tổ chức xã hội, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan, tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ công tác khác trên cơ sở bám sát các Nghị quyết, chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; các Nghị quyết, chỉ đạo của Ban Cán sự đảng, Đảng ủy Bộ, lãnh đạo Bộ; chương trình công tác của Chính phủ, của Bộ cũng như kế hoạch năm 2023, giai đoạn 2021 - 2025 đã được Bộ GTVT thông qua trong từng lĩnh vực.

### **D. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Để tiếp tục thực hiện thành công các nhiệm vụ đề ra trong năm 2023 và kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025, ngoài nỗ lực lớn, quyết tâm cao của ngành GTVT, kính đề nghị:

1. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo Bộ GTVT thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của Ngành; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác đầu tư phát triển KCHTGT.

2. Các bộ, ngành trung ương tiếp tục quan tâm phối hợp, hỗ trợ Bộ GTVT trong thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng quản lý nhà nước của ngành; phối hợp xây dựng, tham mưu Chính phủ và các cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành những hành

<sup>71</sup> như: Hiệp định như Hiệp định vận tải biển giữa Việt Nam - Hy Lạp, Hiệp định vận tải biển giữa Việt Nam - Ai Cập, Hiệp định về Tìm kiếm cứu nạn giữa Việt Nam - Trung Quốc, Hiệp định khung về kết nối giao thông đường sắt qua biên giới trong GMS; Thỏa thuận công nhận lẫn nhau Giấy phép lái xe quốc tế Việt Nam - Hàn Quốc; Thỏa thuận giữa Bộ GTVT Việt Nam và Bộ MLIT Nhật Bản về hợp tác giữa hai Bộ).

<sup>72</sup> như Lào, Trung Quốc, Campuchia (tiếp tục triển khai Hiệp định và Nghị định thư về hợp tác đầu tư phát triển bến cảng 1, 2, 3 của cảng Vũng Áng).

lang pháp lý cần thiết để thu hút hiệu quả nguồn lực ngoài ngân sách trong đầu tư và khai thác tài sản KCHTGT.

3. Các tỉnh, thành phố đồng hành cùng Bộ GTVT trong công tác:

Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, nguồn cung vật liệu, di dời hạ tầng kỹ thuật để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án.

Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tăng cường triển khai các giải pháp bảo đảm TTATGT, kiểm soát tải trọng phương tiện, chuẩn bị các phương án phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trong dịp Lễ, Tết và mùa Lễ hội xuân 2023; đồng thời, tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông./.

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**